

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HN
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 38/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 18-7-2022
V/v Ly hôn.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HN, TỈNH ĐỒNG THÁP**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thị Trang.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Bùi Tấn Dũng.
2. Ông Nguyễn Tuấn Lam.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hạnh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện HN, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện HN, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Ông Diệp Văn Hiếu Nhỏ - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện HN, tỉnh Đồng Tháp, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 12/2022/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 02 năm 2022 về việc “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 75/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 08 tháng 6 năm 2022, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Nguyễn Ngọc Th, sinh năm 1985. Địa chỉ: ấp LQ C, phường LP, thị xã TC, tỉnh An Giang. Có mặt.

2. Bị đơn: Anh Hồ Văn E, sinh năm 1987. Địa chỉ: ấp LT A, xã LK A, huyện HN, tỉnh Đồng Tháp. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 05 tháng 01 năm 2022, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa sơ thẩm, chị Nguyễn Ngọc Th trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Hồ Văn E cưới nhau năm 2010, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường LP, thị xã TC, tỉnh An Giang. Hôn nhân do tìm hiểu. Sau khi cưới vợ chồng đi làm thuê ở thành phố Hồ Chí Minh. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc. Đến năm 2012 phát sinh mâu thuẫn do anh E thường xuyên tụ tập uống rượu, chị Th khuyên nhiều lần nhưng không được, anh E bỏ đi cho đến nay. Ngoài ra không còn mâu thuẫn nào khác. Chị và anh E không còn sống từ năm 2012 cho đến nay. Trong thời gian vợ chồng không còn

sống chung thì chị và anh E không có gặp nhau để hàn gắn tình cảm. Nay chị Th yêu cầu ly hôn với anh E.

Về việc nuôi con: Không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về chia tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến: Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 (sau đây viết tắt là BLTTDS). Về nội dung vụ án, đề nghị: Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Ngọc Th. Về việc nuôi con: Không có. Về chia tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đây là vụ án ly hôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện HN theo quy định tại Điều 53 Luật Hôn nhân và Gia đình; khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của BLTTDS.

[2] Bị đơn anh Hồ Văn E đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan, không có yêu cầu phản tố, nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 BLTTDS.

[3] Về nội dung: Xét về quan hệ hôn nhân giữa chị Nguyễn Ngọc Th và anh Hồ Văn E là hợp pháp vì có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Long Phú, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 9 Luật Hôn nhân và Gia đình.

[4] Xét yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Ngọc Th là có căn cứ, vì: Anh Hồ Văn E dù đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các thông báo thụ lý, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, quyết định đưa vụ án ra xét xử nhưng không đến và không có ý kiến gì đối với yêu cầu ly hôn của chị Th, không thể hiện thiện chí muốn hàn gắn tình cảm. Chị Th và anh Hồ Văn E đã không còn sống chung từ năm 2012 đến nay, không gặp nhau hàn gắn. Trong hôn nhân vợ chồng cần phải thương yêu, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau, cùng nhau chia sẻ, thực hiện các công việc trong gia đình, nhưng hiện nay chị Th, anh E đã không còn sống chung, không còn liên hệ gì với nhau cho thấy tình cảm của của anh chị đã không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Nên

Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Ngọc Th với anh Hồ Văn E là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình.

[5] **Về việc nuôi con:** Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[6] Về chia tài sản chung, nợ chung: Chị Th trình bày không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Anh Hồ Văn E chưa có yêu cầu về tài sản, nợ chung nên Hội đồng xét xử chưa xem xét.

[7] Xét, ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[8] Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ vào khoản 4 Điều 147 BLTTDS, điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, buộc nguyên đơn chị Nguyễn Ngọc Th chịu 300.000 đồng án phí ly hôn được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo lai thu số 0003796 ngày 08/02/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện HN. Bị đơn anh Hồ Văn E không phải chịu án phí ly hôn.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 2 Điều 227, khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 9, các Điều 51, 53, 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án,

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của chị Nguyễn Ngọc Th. Cho chị Nguyễn Ngọc Th ly hôn với anh Hồ Văn E.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Nguyễn Ngọc Th chịu 300.000 đồng án phí ly hôn được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 0003796 ngày 08/02/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện HN.

3. Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 18 tháng 7 năm 2022). Đương sự vắng mặt tại phiên tòa thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản

án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án, Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thì Trang